

Số: 315/QĐ-LĐLĐ

Lai Châu, ngày 10 tháng 02 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý, hoạt động**  
**Quỹ xã hội Công đoàn tỉnh Lai Châu**

**BAN THƯỜNG VỤ LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH LAI CHÂU**

- Căn cứ Luật Công đoàn năm 2012; Điều lệ Công đoàn Việt Nam năm 2014;
- Căn cứ Quyết định số 10/2008QĐ-BTC, ngày 12 tháng 02 năm 2008 của Bộ Tài chính về việc ban hành Quy chế quản lý tài chính quỹ xã hội, quỹ từ thiện;
- Căn cứ văn bản số 1079/TLĐ, ngày 18/7/2016 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc tổ chức, hoạt động Quỹ xã hội công đoàn tỉnh;
- Căn cứ Quyết định số 149/QĐ-LĐLĐ ngày 15/02/2019 của LĐLĐ tỉnh về việc Ban hành Quy chế quản lý Quỹ xã hội Công đoàn tỉnh;
- Căn cứ Nghị quyết Hội nghị Ban Thường vụ, Ban quản lý Quỹ XHCD tỉnh họp ngày 07/02/2020.

Xét đề nghị của Ban Công tác cơ sở, Ban tài chính LĐLĐ tỉnh,

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý, hoạt động Quỹ xã hội Công đoàn tỉnh Lai Châu.

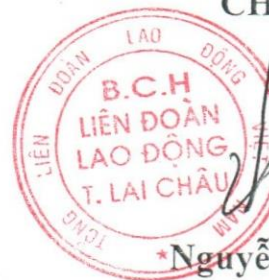
**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực hiện kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Văn phòng, các Ban LĐLĐ tỉnh, LĐLĐ các huyện, Thành phố, Công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức và các Công đoàn cơ sở trực thuộc căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo LĐLĐ tỉnh;
- Lưu: CTCS, VT.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ**  
**CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Thị Thiện*  
**\*Nguyễn Thị Thiện**



## **QUY ĐỊNH**

### **Sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý, hoạt động của Quỹ xã hội Công đoàn tỉnh Lai Châu**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 315 /QĐ- LĐLĐ, ngày 10/ 02 /2020 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh Lai Châu)*

#### **Sửa đổi Điều 2: Phạm vi đối tượng áp dụng**

2. Cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh có thành tích trong việc vận động, ủng hộ quỹ.

#### **Bổ sung Điều 5: Nội dung chi hoạt động của quỹ**

6. Thăm hỏi đoàn viên, công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp Tết Nguyên đán, Tháng Công nhân; chi hỗ trợ một số hoạt động lớn hàng năm của tổ chức công đoàn; khen thưởng cho các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong lao động, sản xuất, công tác; các sáng kiến được Tổng Liên đoàn tặng bằng lao động sáng tạo nhân “Tháng công nhân”, hoặc dịp tổ chức các hoạt động của tổ chức Công đoàn.

#### **Sửa đổi, bổ sung Điều 6: Điều kiện, mức chi hỗ trợ, thăm hỏi**

##### **1. Điều kiện, mức hỗ trợ sửa nhà, làm nhà mới**

1.3. Thực hiện trách nhiệm xã hội của tổ chức Công đoàn, căn cứ nguồn quỹ Ban quản lý quỹ xem xét hỗ trợ làm nhà, sửa nhà cho các hộ nghèo tại các xã đăng ký xây dựng đạt chuẩn Nông thôn mới, trên cơ sở đề nghị của LĐLĐ các huyện (Có đủ hồ sơ theo quy định), số lượng: 01 hộ/huyện/năm, trường hợp đặc biệt do Ban quản lý quỹ xem xét quyết định; mức hỗ trợ làm nhà mới: 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng/nhà); sửa chữa nhà: 10.000.000đ (Mười triệu đồng/nhà).

1.4. Hỗ trợ sửa chữa, làm mới nhà bán trú, nhà công vụ cho giáo viên, học sinh, công trình phúc lợi công cộng ở các xã vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn chưa có nhà, đang là nhà tạm bị xuống cấp, hoặc bị hư hỏng nặng do thiên tai, tai, hỏa hoạn; Căn cứ nguồn kinh phí của quỹ và tình hình thực tế, để tranh thủ nguồn hỗ trợ của Quỹ tấm lòng vàng, của các tổ chức, cá nhân, Ban quản lý quỹ báo cáo Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh xem xét hỗ trợ xây dựng từ quỹ xã hội Công đoàn tỉnh, không tính nguồn hỗ trợ của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, mức chi tối đa không quá 500 triệu đồng/công trình. Một số trường hợp đặc biệt do Ban Thường vụ, Ban Quản lý quỹ LĐLĐ tỉnh xem xét quyết định.

##### **2. Điều kiện, mức hỗ trợ, thăm hỏi đoàn viên bị ốm đau, tai nạn**

2.3. Gia đình đoàn viên công đoàn có chồng hoặc vợ mắc bệnh hiểm nghèo, phải chữa trị dài ngày tại bệnh viện, (có xác nhận của bệnh viện), mức hỗ trợ cụ thể:

- Đối với gia đình đoàn viên có cả vợ, chồng là đoàn viên công đoàn thuộc CĐCS do LĐLĐ huyện, thành phố, CĐN, CĐVC trực thuộc LĐLĐ tỉnh trực tiếp quản lý, mức hỗ trợ không quá 5.000.000đ (Năm triệu đồng/người).

- Đối với gia đình đoàn viên chỉ có vợ hoặc chồng là đoàn viên công đoàn thuộc CĐCS do LĐLĐ huyện, thành phố, CĐN, CĐVC trực thuộc LĐLĐ tỉnh trực tiếp quản lý mức hỗ trợ không quá 3.000.000đ (Ba triệu đồng/người).

- Gia đình đoàn viên có vợ hoặc chồng hoặc con đã được LĐLĐ tỉnh hỗ trợ nhưng sau thời gian 5 năm mà bệnh vẫn không thuyên giảm, thường xuyên phải điều trị bệnh tại các cơ sở y tế thì được đề nghị Ban quản lý quỹ hỗ trợ lần hai, mức hỗ trợ cụ thể:

+ Đối với gia đình đoàn viên có cả vợ, chồng là đoàn viên công đoàn thuộc CĐCS do LĐLĐ huyện, thành phố, CĐN, CĐVC trực thuộc LĐLĐ tỉnh trực tiếp quản lý, mức hỗ trợ không quá 4.000.000đ (Bốn triệu đồng/người).

+ Đối với gia đình đoàn viên chỉ có vợ hoặc chồng là đoàn viên công đoàn thuộc CĐCS do LĐLĐ huyện, thành phố, CĐN, CĐVC trực thuộc LĐLĐ tỉnh trực tiếp quản lý mức hỗ trợ không quá 3.000.000đ (Ba triệu đồng/người).

+ Đối với các cháu là con đoàn viên công đoàn thuộc CĐCS do LĐLĐ huyện, thành phố, CĐN, CĐVC trực thuộc LĐLĐ tỉnh trực tiếp quản lý, mức hỗ trợ không quá 2.000.000đ (Hai triệu đồng/con).

2.7. Tặng học bổng cho học sinh từ bậc Trung học cơ sở trở lên là con đoàn viên công đoàn có hoàn cảnh khó khăn đạt học sinh giỏi cấp tỉnh; khen thưởng học sinh đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh đối với bậc THPT; học sinh đạt giải từ Khuyến khích trở lên trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp Quốc gia; giáo viên có thành tích trong công tác ôn thi học sinh đạt giải Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích cấp Quốc gia THPT hàng năm (có xác nhận của nhà trường), mức chi khen cho học sinh không quá 2.000.000đ (Hai triệu đồng/xuất); tặng bằng khen và tiền thưởng cho giáo viên theo quy chế khen thưởng của LĐLĐ tỉnh.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thị Thiệu**